

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu Mua thuốc Generic vượt
thầu thuộc danh mục thuốc trúng thầu năm 2022, Dự án: Mua thuốc
phục vụ khám, chữa bệnh của Bệnh viện đa khoa Khu vực 333

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 16/11/2013;

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy
định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy
định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ
Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BYT ngày 28/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế
về ban hành danh mục thuốc sản xuất trong nước đáp ứng yêu cầu về điều trị, giá
thuốc và khả năng cung cấp;*

*Căn cứ Thông tư số 19/2018/TT-BYT ngày 30/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế
ban hành danh mục thuốc thiết yếu;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế
quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập; Thông tư số
06/2023/TT-BYT ngày 12/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số
điều của Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng
Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2020/TT-BYT ngày 10/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế
ban hành Danh mục thuốc đấu thầu, Danh mục thuốc đấu thầu tập trung, Danh
mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá;*

*Căn cứ Thông tư số 29/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ
Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ
trưởng Bộ Y tế ban hành, liên tịch ban hành;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Y
tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế thuộc UBND tỉnh, thành
phố trực thuộc Trung ương và Phòng Y tế thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành
phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;*



Căn cứ Quyết định số 1932/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua thuốc Generic năm 2022 thuộc danh mục thuốc đầu thầu, Dự án: Mua thuốc phục vụ khám, chữa bệnh của Bệnh viện đa khoa Khu vực 333;

Căn cứ Báo cáo số 441/BC-SYT ngày 19/10/2023 của Sở Y tế Báo cáo thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu Mua thuốc Generic vượt thầu thuộc danh mục thuốc trúng thầu năm 2022, Dự án: Mua thuốc phục vụ khám, chữa bệnh của Bệnh viện đa khoa Khu vực 333;

Theo đề nghị của Giám đốc Bệnh viện đa khoa Khu vực 333 tại Tờ trình số 500/TTr-BV ngày 03/10/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua thuốc Generic vượt thầu thuộc danh mục thuốc trúng thầu năm 2022, Dự án: Mua thuốc phục vụ khám, chữa bệnh của Bệnh viện đa khoa Khu vực 333, với số tiền **71.672.500 đồng** (Bằng chữ: Bảy mươi một triệu, sáu trăm bảy mươi hai ngàn, năm trăm đồng), chi tiết như Phụ lục I, II kèm theo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Bệnh viện đa khoa Khu vực 333 (Bên mời thầu) chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện mua thuốc đúng quy định tại Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước; đồng thời, chịu trách nhiệm về cơ sở pháp lý, tiêu chí kỹ thuật và giá mặt hàng thuốc tại Điều 1 Quyết định này.

2. Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Bệnh viện đa khoa Khu vực 333 chịu trách nhiệm về tính pháp lý của các hồ sơ có liên quan, danh mục, số lượng, đơn giá mua sắm thuốc và hình thức lựa chọn nhà thầu tại Điều 1 Quyết định này.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Y tế chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát Bệnh viện đa khoa Khu vực 333 thực hiện việc mua thuốc theo đúng các tiêu chí kỹ thuật, danh mục được phê duyệt và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Bệnh viện đa khoa Khu vực 333; Giám đốc Bảo hiểm Xã hội tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký. /

Nơi nhận /

- Như Điều 3;
- TT HĐND tỉnh (thay b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- TTCN và Công TTĐT tỉnh;
- Phòng KGVX – VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT (XTn 07b).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



H. Yim Kđoh



Phụ lục I
KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU GÓI THẦU: MUA THUỐC GENERIC VƯỢT THẦU
THUỘC DANH MỤC THUỐC TRÚNG THẦU NĂM 2022, DỰ ÁN: MUA THUỐC
PHỤC VỤ KHÁM, CHỮA BỆNH CỦA BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC 333
*(Kèm theo Quyết định số **2185** /QĐ-UBND ngày **30** / **10** /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

| STT | Tên Gói thầu | Giá gói thầu (đồng) | Nguồn vốn | Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu | Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu | Loại hợp đồng | Thời gian thực hiện hợp đồng | Tổ chức, cá nhân giám sát |
|----------------------------------|-------------------|--|--|---|--|------------------|------------------------------------|---------------------------------|
| 1 | Mua thuốc Generic | 71.672.500 | Nguồn thu viện phí, Bảo hiểm y tế | Chỉ định thầu rút gọn | Quý IV năm 2023 | Trọn gói | 03 tháng | Sở Kế hoạch và Đầu tư |
| Tổng giá trị gói thầu | | 71.672.500 đồng (Bảy mươi một triệu sáu trăm bảy mươi hai ngàn năm trăm đồng) | | | | | | |



Phụ lục II

DANH MỤC GÓI THẦU MUA THUỐC GENERIC VƯỢT THẦU THUỘC DANH MỤC THUỐC TRÚNG THẦU NĂM 2022 CỦA BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC 333

(Kèm theo Quyết định số **2185** /QĐ-UBND ngày **30** / **10** /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

| STT | Tên hoạt chất | Nhóm TCKT | Nồng độ, hàm lượng | Đường dùng | Dạng bào chế | Đơn vị tính | Số lượng | Giá kế hoạch (VND) | Thành tiền (VND) |
|-------------------------------|---------------|-----------|--------------------|-------------|-------------------|----------------------------|----------|--------------------|-------------------|
| 1 | Glucose | 4 | 5%/500ml | Tiêm truyền | Thuốc tiêm truyền | Chai/ Lọ/Bình/Bịch/Túi/Ống | 2.000 | 7.980 | 15.960.000 |
| 2 | Natri clorid | 4 | 0,9%/500ml | Tiêm truyền | Thuốc tiêm truyền | Chai/ Lọ/Bình/Bịch/Túi/Ống | 2.000 | 7.875 | 15.750.000 |
| 3 | Paracetamol | 4 | 1000mg/100ml | Tiêm truyền | Thuốc tiêm truyền | Chai/ Lọ/Bình/Bịch/Túi/Ống | 1.000 | 10.200 | 10.200.000 |
| 4 | Ringer lactat | 4 | 500ml | Tiêm truyền | Thuốc tiêm truyền | Chai/ Lọ/Bình/Bịch/Túi/Ống | 2.000 | 8.400 | 16.800.000 |
| 5 | Diazepam | 1 | 5mg | Uống | Viên | Viên | 1.000 | 1.260 | 1.260.000 |
| 6 | Ketamin | 1 | 500mg/ 10ml | Tiêm | Thuốc tiêm | Chai/Lọ/Ống | 50 | 60.800 | 3.040.000 |
| 7 | Ephedrin | 1 | 30mg/ml | Tiêm truyền | Thuốc tiêm truyền | Chai/Lọ/Ống | 150 | 57.750 | 8.662.500 |
| Tổng cộng: 07 mặt hàng | | | | | | | | | 71.672.500 |